

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 154/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 về việc “Ly hôn”, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Hồng T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: khu C, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

*Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1993.

Nơi thường trú: khu C, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: khu I, xã H, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Nguyễn Hồng T và chị Nguyễn Thị T1.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Anh Nguyễn Hồng T và chị Nguyễn Thị T1 đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Duy K, sinh ngày 07/8/2016 và cháu Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 14/8/2018. Khi ly hôn, anh T và chị T1 thống nhất thỏa thuận anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu K; chị T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đ.

Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Hồng T và chị Nguyễn Thị T1 đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Anh Nguyễn Hồng T và chị Nguyễn Thị T1 đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Hồng T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001317 ngày 01/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho anh T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Phù Ninh;
- Chi cục THADS huyện Phù Ninh;
- UBND xã Phú Nham;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Ngọc Lan**